

Bản án số: 66/2022/HS-ST

Ngày: 16/5/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K – THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm, gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đoàn Thành Nam

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

2. Bà Nguyễn Thị Chấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Đạt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Trần Thanh Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 5 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2022/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2022, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Thị T** (Tên gọi khác: Không) sinh năm 1983; giới tính: Nữ; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn X 2, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Phạm Công Thế, sinh năm 1955 và con bà: Nguyễn Thị N, sinh năm 1956; Gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ 02; chồng: Nguyễn Đình H, sinh năm 1983; con: có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2012; theo danh chỉ bản số 0124, lập ngày 27/01/2022 tại Công an huyện K, thể hiện nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa).

*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam; Địa chỉ trụ sở chính: Lô A2-3, Khu công nghiệp Tây Bắc Củ Chi, xã Tân An Hội, huyện Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh; Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Bích V – Chức vụ: Tổng giám đốc; Người đại diện theo ủy

quyền: Ông Nguyễn Quang T; sinh năm 1974; số CCCD: 001074010619; ngày cấp: 13/7/2016 – Chức vụ: Trợ lý trưởng phòng bảo vệ thương hiệu - Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam; Theo Giấy ủy quyền số 25/2020/POA/UVI, ngày 27/12/2019.

(Ông T có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 23/12/2021 tổ công tác Đội cảnh sát kinh tế - Công an huyện K làm nhiệm vụ tại khu vực thôn 2, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội phát hiện trong kho của Phạm Thị T, sinh năm 1983; Nơi ĐKKHKT: Thôn X 2, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội có nhiều hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S và kem đánh răng nhãn hiệu Closeup không có hóa đơn chứng từ chứng minh nguồn gốc xuất xứ. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa Phạm Thị T về trụ sở Công an huyện K để điều tra làm rõ. Cùng ngày 23/12/2021 Công an huyện K đã tiến hành khám nơi cất giấu tang vật, phương tiện hành chính tại kho chứa hàng của Phạm Thị T ở thôn X 2, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội đã phát hiện và thu giữ: - 1872 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190 gram; - 1008 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180 gram; - 1584 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram; - 144 hộp kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THƠM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180 gram; - 32 bao tải dừa màu xanh, đã rách nát.

Tại bản kết luận giám định số 662/KLGD-PC09 ngày 20/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - CATP. Hà Nội kết luận: - 1872 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN TRÀ Xanh” khối lượng tịnh 190g đều là hàng giả, đều có chất lượng, vỏ gói, nhãn mác không cùng loại với chất lượng, vỏ gói, nhãn mác của hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190g do Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam cung cấp; - 1008 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180g đều là hàng giả, đều có chất lượng, vỏ gói, nhãn mác không cùng loại với chất lượng, vỏ gói, nhãn mác của hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180g do công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam cung cấp; - 1584 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190g đều là hàng giả, đều có chất lượng, vỏ gói, nhãn mác không cùng loại với chất lượng, vỏ gói, nhãn mác của hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram do công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam cung cấp; - Do không có mẫu so sánh tương

ứng nên 144 hộp kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THƠM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180g không đủ yếu tố giám định hàng giả.

Tại bản kết luận giám định tài sản số 09/KL-HĐĐGTS ngày 14/1/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng Hình sự huyện K kết luận giá trị tài sản tại thời điểm ngày 23/12/2021 như sau: - 1872 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190g, ngày 23/12/2021 có giá 56.160.000 đồng (Năm mươi sáu triệu một trăm sáu mươi nghìn đồng); - 1008 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180g, ngày 23/12/2021 có giá 21.168.000 đồng (Hai mươi một triệu, một trăm, sáu mươi tám nghìn đồng); - 1584 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190g có giá 47.520.000 đồng (Bốn mươi bảy triệu, năm trăm, hai mươi nghìn đồng); - 144 hộp kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THƠM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180g có giá 4.608.000 đồng (Bốn triệu, sáu trăm linh tám nghìn đồng); Tổng cộng: 129.456.000 đồng (Một trăm hai mươi chín triệu, bốn trăm, năm mươi sáu nghìn đồng).

Tại Cơ quan điều tra, Công an huyện K, Phạm Thị T khai nhận: Đầu tháng 9 năm 2021, Phạm Thị T thuê 01 nhà kho của anh Đinh Tiến Chinh, sinh năm 1987, HKTT: Thôn 2, xã X, huyện K, Hà Nội với giá 1.000.000 đồng một tháng để làm kho chứa hàng. Do kinh tế gia đình gặp khó khăn nên T đã nảy sinh ý định mua kem đánh răng giả nhãn hiệu P/S và Closeup do Trung Quốc sản xuất về bán lại kiếm lời. Khoảng tháng 9 năm 2021, T tìm hiểu trên mạng cụ thể là qua mạng xã hội Facebook và mua của 01 người đàn ông không rõ nhân thân 31 tH kem đánh răng giả nhãn hiệu P/S (gồm: 13 tH bên trong chứa 1872 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190 gram; 07 tH bên trong chứa 1008 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180 gram; 11 tH bên trong chứa 1584 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram) và 01 tH kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THƠM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180 gram. Mỗi tH chứa 144 hộp kem đánh răng với tổng số tiền 38.400.000 đồng (1.200.000 đồng/1 tH). Sau khi mua được các loại kem đánh răng trên T cất giấu tại kho hàng ở thôn 2, xã X, huyện K, thành phố Hà Nội. T dự định bán ra thị trường với giá 1.250.000 đồng/1 tH, được lãi 50.000 đồng/1 tH. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, T chưa kịp bán thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát Kinh tế - Công an huyện K kiểm tra, phát hiện và lập biên bản thu giữ vật chứng.

Tại Cơ quan điều tra - Công an huyện K, Phạm Thị T đã khai nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Với nội dung trên tại bản cáo trạng số 44/CT-VKSGL, ngày 28/4/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã quyết định truy tố bị cáo Phạm Thị T ra trước

Tòa về tội “Buôn bán hàng giả” theo điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Thị T đã thừa nhận hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện như đã khai nhận tại Cơ quan điều tra, bị cáo thừa nhận khoảng đầu tháng 9 năm 2021 bị cáo đã có hành vi cất giữ 31 tH kem đánh răng giả nhãn hiệu P/S (gồm: 13 tH bên trong chứa 1872 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190 gram; 07 tH bên trong chứa 1008 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180 gram; 11 tH bên trong chứa 1584 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram). Tổng số lượng hàng giả trên có giá trị tương đương với số lượng hàng thật là 124.848.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu, tám trăm, bốn mươi tám nghìn đồng). Bị cáo T đã cất giấu các loại kem đánh răng trên tại kho hàng tại thôn 2, xã X, huyện K, Hà Nội nhằm mục đích để bán ra thị trường, thu lợi bất chính lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hà Nội thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo Cáo trạng số 44/CT-VKSGL, ngày 28/4/2022. Trong phần luận tội đã phân tích nguyên nhân, tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Thị T phạm tội “Buôn bán hàng giả”; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Thị T mức án phạt tù từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đối với 01 tH kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THƠM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180 gram, do không có mẫu so sánh tương ứng nên không đủ yếu tố giám định hàng giả. Vì vậy, không có căn cứ để xử lý hình sự đối với bị cáo T về số lượng kem đánh răng Closeup.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị tuyên:

Tịch thu và tiêu hủy: - 1852 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190 gram (20 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 988 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ NGỪA SÂU

RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180 gram (20 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 1564 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram (20 hộp đã được sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 133 hộp kem đánh răng nhãn hiệu Close up loại “THƠM MÁT BẬT TÂN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180 gram (11 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 32 bao tải dừa màu xanh đã rách nát.

Bị cáo Phạm Thị T sau khi nghe quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K bị cáo nhất trí và bị cáo thừa nhận có tội và thừa nhận hành vi Buôn bán hàng giả kem đánh răng nhãn hiệu P/S với mục đích để bán ra thị trường kiếm lời lấy tiền tiêu sài cho bản thân là sai, vi phạm pháp luật. Tổng số lượng hàng giả trên có giá trị tương đương với số lượng hàng thật là 124.848.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu, tám trăm, bốn mươi tám nghìn đồng). Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận bổ sung. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, khách quan, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo Phạm Thị T: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Thị T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung của bản Cáo trạng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định, kết luận định giá tài sản, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ, liên quan và các biên bản tài liệu, chứng cứ khác đã được Cơ quan điều tra, Công an huyện K thu thập có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Mặc dù bị cáo T biết rõ việc kinh doanh buôn bán các loại hộp kem

đáng rằng giả nhãn hiệu P/S là vi phạm pháp luật, nhưng do hám lợi, nên trong khoảng thời gian từ đầu tháng 9 năm 2021 bị cáo Phạm Thị T đã có hành vi cất giữ 31 tH kem đánh răng giả nhãn hiệu P/S (gồm: 13 tH bên trong chứa 1872 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190 gram; 07 tH bên trong chứa 1008 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180 gram; 11 tH bên trong chứa 1584 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram). Các loại kem đánh răng trên bị cáo T đã cất giấu tại kho hàng tại thôn 2, xã X, huyện K, Hà Nội. T dự định bán với giá 1.250.000 đồng/1 tH, được lãi 50.000 đồng/1 tH. Nhằm mục đích để bán ra thị trường, thu lợi bất chính. Đến khoảng 15 giờ 30 phút ngày 23/12/2021, T chưa kịp bán thì bị tổ công tác Đội Cảnh sát Kinh tế - Công an huyện K kiểm tra, phát hiện. Tổng số lượng hàng giả trên có giá trị tương đương với số lượng hàng thật là 124.848.000 đồng (Một trăm hai mươi bốn triệu, tám trăm, bốn mươi tám nghìn đồng). Bị cáo T là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi buôn bán hàng giả là vi phạm pháp luật, song vì muốn hưởng lợi từ việc buôn bán hàng giả nên bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Với hành vi nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Thị T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Buôn bán hàng giả”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3]. Đánh giá về quan điểm truy tố, đề nghị của Viện kiểm sát: Khẳng định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K, truy tố bị cáo Phạm Thị T ra trước Tòa án theo điểm a khoản 1 Điều 192 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung 2017 về tội “Buôn bán hàng giả”, là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Quan điểm của Viện kiểm sát là có căn cứ pháp luật, mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Bị cáo nhận tội và không có ý kiến bào chữa, tranh luận. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[4]. Xét tính chất vụ án: Đánh giá tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế mà cụ thể hơn là trật tự quản lý việc sản xuất, buôn bán hàng hóa, chống hàng giả của Nhà nước ta là khách thể được luật hình sự bảo vệ, hành vi của bị cáo là cất giữ các loại kem đánh răng giả nhãn hiệu P/S mà nhãn hiệu hàng hóa này giống hệt kem đánh răng mang nhãn hiệu P/S của Công ty TNHH Quốc tế Unilever Việt Nam đã được Cục sở hữu trí tuệ Bộ Khoa học và Công nghệ cấp Giấy chứng nhận đăng bạ quốc gia nhãn hiệu hàng hóa được bảo hộ tại Việt Nam để bán ra ngoài thị trường, thu lợi bất chính, làm cho người tiêu dùng nhầm lẫn là hàng thật, hành vi đó gây hoang mang, ảnh hưởng đến quyền lợi của người tiêu dùng cũng như uy tín của Công ty đang làm ăn chính đáng. Vì vậy, cần xét xử vụ

án nghiêm minh và giành cho bị cáo một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra.

[5]. Về nhân thân bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án thể hiện, nhân thân bị cáo không có tiền án, tiền sự. Do đó, Hội đồng xét xử đánh giá bị cáo có nhân thân tốt.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình để Cơ quan cảnh sát điều tra, điều tra kết thúc vụ án sớm, bị cáo nhất thời phạm tội do hám lợi, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, là lao động chính trong gia đình, bị cáo có nhân thân tốt, đây là lần đầu bị cáo bị truy tố, xét xử. Bị cáo là người có trình độ văn hóa chưa học hết lớp 12 nên hiểu biết nhận thức pháp luật có phần hạn chế. Vì vậy, bị cáo T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của BLHS năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Về tình tiết tăng nặng, bị cáo T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo Phạm Thị T: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đã viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại, là lao động chính trong gia đình. Bản thân bị cáo có nhà ở, nơi cư trú rõ ràng, bản thân luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ công dân nơi cư trú và từ thời điểm bị cáo tại ngoại đến nay bị cáo không thực hiện hành vi vi phạm pháp luật nào khác. Do đó, cần cho bị cáo Phạm Thị T được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm một phần hình phạt đối với bị cáo và cho bị cáo được tự cải tạo ngoài xã hội dưới sự giám sát và giáo dục của Chính quyền địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, răn đe và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của Nhà nước và Pháp luật.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phạm Thị T chưa gây thiệt hại về vật chất cho Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam; người đại diện theo ủy quyền của Công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam là Nguyễn Quang T tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa cũng không có ý kiến đề nghị gì đối với bị cáo về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[8]. Các vấn đề khác trong vụ án: - Đối với 01 tH kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THƠM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180 gram, do không có mẫu so sánh tương ứng nên không đủ yếu tố giám định hàng giả. Do đó, không có căn cứ để xem xét trách nhiệm hình sự đối với bị cáo T.

- Đối với đối tượng bán kem đánh răng giả nhãn hiệu P/S và nhãn hiệu Closeup cho bị cáo T hiện không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xem xét, xử lý.

- Đối với anh Nguyễn Đình H là chồng của bị cáo T, quá trình điều tra đã làm rõ anh H không biết T mua kem đánh răng giả nhãn hiệu P/S và nhãn hiệu Closeup về bán nên không đặt ra xem xét, xử lý.

- Đối với anh Đinh Tiến Chinh là người cho bị cáo T thuê kho, anh Chinh không biết bị cáo T thuê kho để cất giấu các loại kem đánh răng giả nên Cơ quan điều tra không đặt ra xem xét, xử lý.

[9]. Về xử lý vật chứng: - Đối với 1852 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190 gram (20 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 988 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180 gram (20 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 1564 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram (20 hộp đã được sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 133 hộp kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THOM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180 gram (11 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 32 bao tải dưa màu xanh đã rách nát. Đây là vật chứng Nhà nước cấm lưu hành và vật chứng liên quan đến tội phạm, không rõ nguồn gốc, xuất xứ và không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu và tiêu hủy.

[10]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 192 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản ”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[11]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo **Phạm Thị T** phạm tội “Buôn bán hàng giả”.
- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 192; điểm h, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 1, khoản 2 và khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Phạm Thị T 24 (Hai mươi tư) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **48 (Bốn mươi tám)** tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Thị T cho UBND xã X, huyện K, thành phố Hà Nội, để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét, giải quyết.

3. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Phạm Thị T.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu và tiêu hủy: - 1852 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 TINH HOA THIÊN NHIÊN Trà Xanh” khối lượng tịnh 190 gram (20 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 988 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ NGỪA SÂU RĂNG VƯỢT TRỘI” khối lượng tịnh 180 gram (20 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 1564 hộp kem đánh răng nhãn hiệu P/S loại “ BẢO VỆ 123 CHĂM SÓC TOÀN DIỆN” khối lượng tịnh 190 gram (20 hộp đã được sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 133 hộp kem đánh răng nhãn hiệu Closeup loại “THƠM MÁT BÁT TẬN BẠC HÀ THE MÁT” khối lượng tịnh 180 gram (11 hộp đã sử dụng phục vụ công tác giám định và bàn giao cho công ty TNHH quốc tế Unilever Việt Nam); - 32 bao tải dừa màu xanh đã rách nát.

(Số vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện K đang quản lý theo Biên bản bàn giao vật chứng, tài sản lập ngày 04/5/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện K).

5. Áp dụng các Điều 136; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án,

bị cáo Phạm Thị T phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận tổng đạt bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Bị cáo; những người tham gia tố tụng;
- Tòa án nhân dân TP. Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND xã X, huyện K, tp. Hà Nội;
- (Thay cho thông báo kết quả xét xử)
- Sở Tư pháp TP. Hà Nội;
- Công an, VKSND huyện K;
- THADS huyện K;
- Lưu: Hồ sơ; Vp.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đoàn Thành Nam